

Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của
Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia

**VIỆN TRƯỞNG
VIỆN CÔNG NGHỆ SỐ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 175/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4558/QĐ-BKHCN ngày 30/12/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Kế toán trưởng, Trưởng các đơn vị thuộc Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia tổ chức thực hiện Quyết định này. / *Phạm*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KHTC;
- Viện trưởng;
- Các Phó Viện trưởng;
- Lưu: VT, HCTH.





Đính số 22 Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính
Đơn vị: Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia
Chương: 017

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CNS&CDS ngày / /2026 của Viện trưởng
Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
B	Chi ngân sách nhà nước	4.083,9
III	Chi Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	4.083,9
1	Vốn trong nước	4.083,9
1.1	Chuyển đổi số (Loại 100 – Khoản 121)	
1.1.1	Kinh phí thường xuyên	4.083,9
a	Kinh phí thực hiện tự chủ	
	Kinh phí không thực hiện tự chủ	4.084,9
	Hỗ trợ chi thường xuyên	3.741
1.1	Quỹ thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	343,9
1.1.2	Kinh phí không thường xuyên	100
a	Đoàn ra	100